

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-PT

Ngày: 24/7/2017

V/v: "tranh chấp xin
ly hôn, nuôi con chung"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Các Thẩm phán: 1- Ông Cao Quốc Chiến

2- Ông Phạm Đình Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang: Ông Phan Tân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2017/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc “tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 128/2017/QĐ-PT ngày 04/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp 11, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Đặng Hữu Đ, sinh năm 1984

HKTT: ấp 4, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Trú tại: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

3. Người kháng cáo: Anh Đặng Hữu Đ, bị đơn

(Hai đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Chị Lê Thị M trình bày:** Chị và anh Đặng Hữu Đ có tìm hiểu một thời gian ngắn rồi tiến đến hôn nhân vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống ở xã Đ một thời gian thì chị về nhà mẹ ruột sinh sống.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ ghen tuông vô cớ, từ đó vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm và cãi vã nhau. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là anh Đ đánh chị gây thương tích phải nhập viện. Nay chị xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có một người con chung là Lê Đăng Phước T, sinh ngày 10/11/2016, hiện nay đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Anh Đặng Hữu Đ trình bày:** Anh thống nhất với lời trình bày của chị M về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị M thường xuyên không có ở nhà làm cho vợ chồng hay cự cãi, sau khi sinh con chị M còn hện hò, quen với người đàn ông khác nên anh không thể chấp nhận được. Sự việc đã được công an xã lập biên bản. Nay chị M yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị M.

Về con chung: anh xin được nuôi con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao đã quyết định:**

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị M và anh Đặng Hữu Đ là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Lê Đăng Phước T, sinh ngày 10/11/2016 cho chị Lê Thị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Anh Đặng Hữu Đ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 605.000 đ (Sáu trăm lẻ năm nghìn đồng) kể từ ngày 04/4/2017 cho đến khi cháu T 18 tuổi. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

* Ngày 19/4/2017 anh Đ kháng cáo yêu cầu giám định ADN xác định cha cho con, nếu đúng là con của anh thì anh xin được nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ kiện, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của đương sự tại phiên tòa, đồng thời xác định lại án phí cho phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân, nợ chung, tài sản chung các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị để xem xét theo trình tự phúc thẩm nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Đ yêu cầu giám định ADN để xác định cha cho con, nếu đúng là con của anh thì anh xin được nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay chị M yêu cầu được nuôi con chung là Lê Đặng Phước T, sinh ngày 10/11/2016, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Còn anh Đ xin rút yêu cầu giám định ADN, anh Đ cũng đồng ý để cháu Lê Đặng Phước T cho chị M nuôi dưỡng, chăm sóc, nguyện vọng của anh Đ là yêu cầu được quyền tới lui thăm nom con. Xét thấy, theo khoản 2 Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định : “ Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”. Do đó yêu cầu này của anh Đ là chính đáng, anh Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử nghị nên chấp nhận ý kiến đề xuất của kiểm sát viên, sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của đương sự tại phiên tòa.

Về án phí phúc thẩm: Anh Đ không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Sửa bản án sơ thẩm số 13/2017/HNGĐ-ST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị M và anh Đặng Hữu Đ là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Đặng Phước T, sinh ngày 10/11/2016 cho chị Lê Thị M tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị M không có yêu cầu.

Anh Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị M phải chịu án phí xin ly hôn 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005075 ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao nên không phải nộp thêm.

Anh Đ không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả cho anh Đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005171 ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhân:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện Gò Quao;
- THA dân sự huyện Gò Quao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhiên